TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T
TỈNH P

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:42/2023/QĐCNTTLH

T, ngày 21 tháng 4 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ Điều 32,33,34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55,57,81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Phùng Trọng Th.

Sau khi nghiên cứu:

-Đơn khởi kiện/Đơn yêu cầu đề ngày 27 tháng 3 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn của anh Phùng Trọng Th với chị Sa Thị T.

-Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 4 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Anh **Phùng Trọng Th**, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Khu Xuân 2, xã K, huyện T, tỉnh P.

Người bị kiện: Chị **Sa Thị T**, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Khu Xuân 2, xã K, huyện T, tỉnh P.

*Người bảo vệ quyền lợi cho Nguyên đơn:*Ông Lã Thành Công- Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh P.

*Người bảo vệ quyền lợi cho Bị đơn:*Ông Bùi Đức Dũng - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh P.

-Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 4 năm 2023, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phùng Trọng Th và chị Sa Thị T.

- Về con chung: Anh Th, chị T xác nhận vợ chồng có hai con chung Phùng Thị H, sinh ngày 16/02/2012 và Phùng Trọng V, sinh ngày 02/01/2015. Khi ly hôn hai bên thỏa thuận anh Th trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung Phùng Thị H và Phùng Trọng V kể từ tháng 4 năm 2023 đến khi thành niên. Chị T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung nhưng được quyền đi lại thăm nom con chung

- *Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ và công sức*: Anh Th, chị T không đề nghi giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành án theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
-VKSND cùng cấp;
- Chị cục THADS cùng cấp;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đinh Văn Chí